

Bản án số: 52 /2020/HS-ST

Ngày 21 - 10 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

2. Ông Vũ Văn Mác.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa: Bà Ma Thị Thảo -
Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Hóa Thượng, huyện Đ. Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLHS-ST, ngày 08 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 7 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quản Kim T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 01/01/1954; Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở hiện nay : Xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/10; Nghề nghiệp: Bộ đội nghỉ hưu; Bố đẻ: Quản Đức L – Đã chết; Mẹ đẻ: Đỗ Thị S – Đã chết; Chồng: Hoàng T1 – Sinh năm 1955; Con: có 05 con, con lớn sinh năm 1980, con nhỏ sinh năm 1994; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

*** Người bị hại:** Bà Phó Thị T2, sinh năm 1978 *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

Trú tại: Xóm R, xã N, TP G, tỉnh Thái Nguyên.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :**

Chị Trần Thị T3, sinh năm 1985. *(Vắng mặt tại phiên tòa)*

Trú tại: Xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*** Ng- ời làm chứng:**

1. Ông Hoàng T1, sinh năm 1955. (Có mặt)

2. Chị Bùi Thị Kiều T4, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Điều trú quán: Xóm V, xã H, huyện huyện Đ, Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 10/2019 đến tháng 01/2020, do cảm thấy rất bức xúc và không đồng ý với cách giải quyết đền bù đất của Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Đ và bà Phó Thị T2(sinh năm 1978, trú tại: Xóm R, xã N, thành phố G, tỉnh Thái Nguyên) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, đối với mảnh đất ruộng Quản Kim T mua lại của bà Đoàn Thị N (trú tại: Xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên). Nên T muốn làm đơn khởi kiện bà Phó Thị T2 nhưng gia đình, chồng và các con ngăn cản không cho thực hiện. Tuy nhiên do bức xúc nên T đã nghĩ ra cách viết, làm tờ rơi bằng viết tay và đánh máy, rồi mượn máy in của chị Trần Thị T3 (sinh năm 1985, trú tại: Xóm V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) mang về kết nối với máy tính in ra các tờ rơi có nội dung “bôi nhọ danh dự, xúc phạm nhân phẩm” bà Phó Thị T2, mang đi rải ở các khu vực tập trung dân cư đông người và tại trụ sở các cơ quan nhà nước, cơ quan của bà T2 để làm nhục bà T2, cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ ngày 11/10/2019 đến ngày 24/01/2020, T đã nhiều lần một mình đi xe đạp mang các tờ rơi đi rải, cụ thể các lần như sau:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 11/10/2019, T rải 45 tờ rơi bằng giấy A4 có chữ viết tay bằng mực bút dạ màu xanh, đỏ, đen với nội dung: “Con chó cái Phó Thị T2 - Chủ tịch UBND xã H ăn hối lộ, tham nhũng, hành dân vẫn được lên chức bí thư xã H vì nó có cái lớn to, cho các ông lớn địt, địt nhiều mới lên chức bí thư”, tại sân UBND xã H và tại cổng chợ H, huyện Đ.

- Lần thứ hai: Vào ngày 25/11/2019, T rải 10 tờ rơi có chữ viết đánh máy trên giấy A4 với nội dung: “Phó Thị T2, Chủ tịch - Bí thư xã H ăn hối lộ - tham nhũng, thoái hóa - biến chất – mất đạo đức mà vẫn lên chức vì có lớn to, lớn to cho nhiều ông địt nhiều nên mới lên chức. T2 lồn thối”, tại khu vực phía ngoài cổng Tỉnh ủy tỉnh Thái Nguyên.

- Lần thứ ba: Vào ngày 12/12/2019, T rải 56 tờ rơi có chữ viết đánh máy trên giấy A4 với nội dung: “Phó Thị T2, Chủ tịch lên Bí thư xã H ăn hối lộ, tham nhũng vật, hại nước, hại dân, thoái hóa, biến chất, không xứng đáng làm cán bộ thể mà vẫn lên chức vì có cái lớn to cho nhiều ông địt. Phó Thị T2 lồn thối”, tại khu vực phía ngoài trụ sở Huyện ủy, UBND huyện, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Lần thứ tư: Vào ngày 31/12/2019, T rải 111 tờ rơi chữ đánh máy trên giấy A4 với nội dung: “Phó Thị T2, Chủ tịch lên Bí thư xã H ăn hối lộ, tham nhũng vật, hại nước, hại dân, thoái hóa, biến chất, không xứng đáng làm cán bộ thể mà vẫn lên chức vì có cái lớn to cho nhiều ông lớn địt. Phó Thị T2 lồn thối”, tại dọc các tuyến đường liên xóm của xã H là các xóm: G, xóm B, H, Đ, Th và nhà văn hóa khu dân cư xóm H.

- Lần thứ năm: Vào ngày 13/01/2020, T rải 13 tờ rơi chữ đánh máy trên giấy A4 với nội dung: “Phó Thị T2, Chủ tịch lên Bí thư xã H ăn hối lộ, tham nhũng vật,

hại nước, hại dân, thoái hóa, biến chất, không xứng đáng làm cán bộ thể mà vẫn lên chức vì có cái lồn to cho nhiều ông lớn địt. Phó Thị T2 lồn thối”, tại dọc đường từ trung tâm xóm R, xã N, thành phố G đến cổng nhà riêng của bà Phó Thị T2.

- Lần thứ sáu: Vào ngày 24/01/2020, T rải 20 tờ rơi chữ đánh máy trên giấy A4 với nội dung: “Phó Thị T2, Chủ tịch lên Bí thư xã H là cán bộ tham nhũng, ăn hối lộ, tha hóa, biến chất, hại nước, hại dân, được cử đi học nhưng đi thỏa, thích buổi lạ bị bắt quả tang bị nó đánh ghen nhưng không biết xấu hổ nhục nhã, vẫn tồn tại vênh váo vì có cái lồn thối to”, tại dọc tuyến đường từ khu hành chính đang xây dựng của huyện Đ đi xóm L và xóm Q của xã H, huyện Đ.

Ngày 02/01/2020, bà Phó Thị T2 làm đơn trình báo Công an huyện Đ giải quyết.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ 01 màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 cây máy tính nhãn hiệu ORIENT; 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu FUHLEN; 01 chuột máy tính FUHLEN; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu AMBY; 01 áo gió màu đen trước ngực có mác in MCMURDO; 01 khăn tay có kích thước 48 x 53 cm do Quản Kim T giao nộp và 01 máy in nhãn hiệu Canon 2900 do chị Trần Thị T3 tự nguyện giao nộp.

Vật chứng vụ án gồm: 01 máy in nhãn hiệu Canon 2900; 01 màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 cây máy tính nhãn hiệu ORIENT; 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu FUHLEN; 01 chuột máy tính FUHLEN; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu AMBY; 01 áo gió màu đen trước ngực có mác in MCMURDO; 01 khăn tay có kích thước 48 x 53 cm. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản, lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Phần dân sự trong vụ án: Bà T2 yêu cầu T phải bồi thường số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

Tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSĐH ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Quản Kim T, về tội: “*Làm nhục người khác*”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo T có đủ yếu tố cấu thành tội “*Làm nhục người khác*”. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo thể hiện qua bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Quản Kim T phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử bị cáo mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Vật chứng: Đề nghị áp dụng 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu AMBY; 01 áo gió màu đen trước ngực có mác in MCMURDO; 01 khăn tay có kích thước 48 x 53 cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm 01 màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 cây máy tính nhãn hiệu ORIENT; 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu FUHLEN; 01 chuột máy tính FUHLEN vì đây là công cụ phục vụ hành vi phạm tội.

+ Hoàn trả cho chị Trần Thị Thảo là chủ sở hữu 01 máy in nhãn hiệu Canon 2900.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đó đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

*** Về tổ tụng:**

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra họ đã có đầy đủ lời khai. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

*** Về nội dung vụ án:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay bị cáo Quản Kim T thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, vật chứng, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Trong khoảng thời gian ngày 11/10/2019 đến ngày 24/01/2020, Quản Kim T do bức xúc và không đồng ý với cách giải quyết đền bù đất đai của Ban bồi thường giải phóng mặt bằng huyện Đ và bà Phó Thị T2 Bí thư Đảng ủy xã H nên bị cáo T đã nhiều lần viết tay và đánh máy làm tờ rơi có nội dung bôi nhọ danh dự, xúc phạm nhân phẩm bà Phó Thị T2, mang đi rải ở các khu vực tập trung dân cư đông người và tại trụ sở các cơ quan nhà nước với mục đích để làm nhục bà T2, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 11/10/2019, T rải 45 tờ rơi bằng giấy A4 có chữ viết tay bằng mực bút dạ màu xanh, đỏ, đen, tại sân UBND xã H và tại cổng chợ H, huyện Đ.

- Lần thứ hai: Vào ngày 25/11/2019, T rải 10 tờ rơi có chữ viết đánh máy trên giấy A4, tại khu vực phía ngoài cổng Tỉnh ủy tỉnh Thái Nguyên.

- Lần thứ ba: Vào ngày 12/12/2019, T rải 56 tờ rơi có chữ viết đánh máy trên giấy A4, tại khu vực phía ngoài trụ sở Huyện ủy, UBND huyện, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Đ.

- Lần thứ tư: Vào ngày 31/12/2019, T rải 111 tờ rơi chữ đánh máy trên giấy A4, tại dọc các tuyến đường liên xóm của xã Hóa Thượng là các xóm: G, xóm V, H, T, TH và nhà văn hóa khu dân cư xóm H.

- Lần thứ năm: Vào ngày 13/01/2020, T rải 13 tờ rơi chữ đánh máy trên giấy A4, tại dọc đường từ trung tâm xóm R, xã N, thành phố G đến cổng nhà riêng của bà Phó Thị T2.

- Lần thứ sáu: Vào ngày 24/01/2020, T rải 20 tờ rơi chữ đánh máy trên giấy A4, tại dọc tuyến đường từ khu hành chính đang xây dựng của huyện Đ đi xóm L và xóm Q của xã H, huyện Đ.

Tiến hành xác minh điều tra thu thập chứng cứ, Công an huyện Đ đã lấy 02 tờ rơi của ngày 11/10/2019 gửi giám định ký hiệu A1, A2 đem so sánh với mẫu là: Bản cam kết đảm bảo an ninh trật tự ký hiệu M1; T tin khai báo y tế ký hiệu M3; Danh sách biến động thành viên hộ gia đình ký hiệu M2 do Quản Kim T viết.

Tại bản kết luận giám định số 943/C09- P5, ngày 29/5/2020, của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Chữ viết trên các mẫu cần giám định ký hiệu A1, A2 so với chữ viết của Quản Kim T trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2, M3 do cùng một người viết ra.

Với hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm, cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Làm nhục người khác*” theo điểm a khoản 2 Điều 155 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật quy định:

“1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm:

a) Phạm tội 02 lần trở lên;

... ”.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra theo điều luật nêu trên.

[3] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì bức xúc trong quá trình giải quyết đất đai không làm chủ được hành vi đã trực tiếp xâm phạm đến danh dự nhân phẩm bà Phó Thị T2 Bí thư Đảng ủy xã H được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến Đảng bộ xã H, mất trật tự trị an ở địa phương, gây bức xúc trong dự luận xã hội, nên phải đưa ra xét xử nghiêm minh và phải cách ly bị cáo một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ : Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, chồng, con đẻ bị cáo được tặng thưởng huân huy chương; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử khi lượng hình giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong. Người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án gồm: Áp dụng 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu AMBY; 01 áo gió màu đen trước ngực có mác in MCMURDO; 01 khăn tay có kích thước 48 x 53 cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm 01 màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 cây máy tính nhãn hiệu ORIENT; 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu FUHLEN; 01 chuột máy tính FUHLEN vì đây là công cụ phục vụ hành vi phạm tội.

+ Hoàn trả cho chị Trần Thị T3 là chủ sở hữu 01 máy in nhãn hiệu Canon 2900.

[7] Đối với chị Trần Thị T3 khi bị cáo T mượn máy in với mục đích gì không biết, nên hành vi của chị T3 không bị xem xét xử lý.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Quản Kim T phạm tội “*Làm nhục người khác*”.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 155; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Quản Kim T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng: Áp dụng 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm 01 mũ bảo hiểm màu đỏ nhãn hiệu AMBY; 01 áo gió màu đen trước ngực có mác in MCMURDO; 01 khăn tay có kích thước 48 x 53 cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 màn hình máy tính nhãn hiệu DELL; 01 cây máy tính nhãn hiệu ORIENT; 01 bàn phím máy tính nhãn hiệu FUHLEN; 01 chuột máy tính FUHLEN.

+ Hoàn trả cho chị Trần Thị Thảo là chủ sở hữu 01 máy in nhãn hiệu Canon 2900.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao vật chứng ngày 14/ 9/2020 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh và huyện Đ,
- Công an huyện Đ;
- T.H.A DS huyện Đ;
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan;
- UBND xã Hóa Thượng.
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS. ,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Tuấn